TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2019/HNGĐ-ST
Ngày 13-11-2019
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Quyết;

- Bà Phạm Thị Khanh;

-***Thư ký phiên toà***: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà: Ông Phạm Xuân Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 233/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2019 về "ly hôn và tranh chấp nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2019/QĐST – HNGĐ ngày 25-10-2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị Q; trú tại: Thôn V L 1, xã T Ph, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Có đơn xin xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Phạm Thanh T; trú tại: Thôn T L, xã Đ M, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Đoàn Thị Q trình bày: Chị và anh Phạm Thanh T kết hôn với nhau tự nguyện tại Uỷ ban nhân dân xã Đồng Minh, Vĩnh Bảo, Hải Phòng vào ngày 06-01-2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, thường xuyên xảy ra xô sát. Do mâu thuẫn nên vợ chồng đã sống ly thân với nhau năm 2018, không quan tâm đến

nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Thanh T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Đoàn Công Vinh, sinh ngày 17-7-2017. Hiện nay con chung đang ở với chị. Trường hợp ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị xin tự giải quyết với anh T.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Phạm Thanh T xác nhận về thời gian, hoàn cảnh và điều kiện kết hôn như chị Q trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc được đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, mâu thuẫn giữa anh và gia đình chị Q. Do mâu thuẫn nên chị Q đã về nhà bố mẹ đẻ sống, anh T đã đến tìm nhưng chị Q không về. Vợ chồng sống ly thân với nhau từ năm 2018, không quan tâm đến nhau. Nay chị Q xin ly hôn, anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh xác nhận về con chung như chị Q trình bày là đúng. Trường hợp ly hôn anh đề nghị giao con chung cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh xin tự giải quyết với chị Q.

Về tài sản chung: Anh và chị Q không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm yêu cầu của Tòa án về việc cung cấp chứng cứ và các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật, bị đơn chấp hành chưa nghiêm. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Đoàn Thị Q được ly hôn với anh Phạm Thanh T. Về con chung: Giao con chung Phạm Đoàn Công Vinh, sinh ngày 17-7-2017 cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết. Tài sản chung không có, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Phạm Thanh T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Đ M, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều

39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án ly hôn và tranh chấp nuôi con giữa chị Đoàn Thị Q và anh Phạm Thanh T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Chị Đoàn Thị Q có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Phạm Thanh T hai lần vắng mặt tại phiên tòa không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Đoàn Thị Q và anh Phạm Thanh T.

[2]. Về quan hệ vợ chồng: Quan hệ vợ chồng giữa chị Đoàn Thị Q và anh Phạm Thanh T phát sinh từ ngày 06-01-2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Nay chị Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Q yêu cầu được ly hôn. Anh T xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn nhưng anh không đồng ý ly hôn. Qua xác minh tại địa phương thấy vợ chồng có mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 không quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó có căn cứ để xử cho chị Đoàn Thị Q được ly hôn với anh Phạm Thanh T theo Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Đoàn Công Vinh, sinh ngày 17-7-2017. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, con chung còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ, chị Q có chỗ ở và thu nhập ổn định. Việc thỏa thuận của hai bên là phù hợp với Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình được chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự giải quyết.

[4].Về tài sản chung: Chị Q và anh T không yêu cầu giải quyết nên không xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Đoàn Thị Q phải chịu án phí sơ thẩm dân sự về ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình,

Căn cứ Điều 147, 228, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Đoàn Thị Q được ly hôn anh Phạm Thanh T.

2. Về con chung: Giao con chung Phạm Đoàn Công Vinh, sinh ngày 17-7-2017 cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Q và anh T không yêu cầu giải quyết nên không xét giải quyết.

4. Án phí: Chị Đoàn Thị Q phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị Q đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ tại Biên lai thu số 7809 ngày 13-8-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo. Chị Q đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Đồng Minh, Vĩnh Bảo, Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Văn Vinh